

Bản án số: **41/2018/HSST**

Ngày: 09-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Khanh;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Mảng

2. Ông Lý A Hoi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Huệ, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thúy - Kiểm sát viên;

Ngày 09 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2018/TLST - HS, ngày 25 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2018/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn B**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 26/11/1986, tại Điện Biên;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ H, phường B, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12 phổ thông; Nghề nghiệp: Làm ruộng;

Tiền án: 03 tiền án (*02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, 01 tiền án về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*); Tiền sự: Không;

Con ông Nguyễn Văn Thú (đã chết); Con bà Đinh Thị Tám - Sinh năm 1952;

Hiện trú tại: Tổ dân phố 02, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

Anh chị em ruột: Có 07 người, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình;

Bị cáo chưa có vợ, con;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/10/2017, sau đó bị tạm giam đến nay; có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Trần Chí Kiên, sinh năm 1978. Địa chỉ: Bản Noong Bua, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (*Vắng mặt*).

- Ông Đậu Quang Bốn, sinh năm 1958. Địa chỉ: Tổ dân phố 12, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 14/10/2017, Nguyễn Văn B đang ở nhà tại Tổ dân phố 02, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên thì Trần Chí Kiên, Đậu Quang Bốn đến. Kiên hỏi bán cho 200.000 đồng Hêrôin và đặt tiền lên bàn. B đồng ý, lấy dao lam cắt Hêrôin, dùng mảnh nilon màu trắng gói lại đưa cho Kiên, rồi cất tiền vào tủ kính. Kiên cất gói Hêrôin vào túi quần thì bị Tổ công tác Công an thành phố Điện Biên Phủ phát hiện, B thả cục Hêrôin còn lại vào xô đựng rác màu xanh. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ cục Hêrôin B vứt vào xô có khối lượng 0,06 gam và 200.000 đồng trong tủ kính. Thu giữ trong túi quần Kiên 01 gói Hêrôin có khối lượng 0,04 gam, mục đích để sử dụng. Tạm giữ của B: 02 mảnh nilon màu hồng, 2 mảnh giấy bạc có vết cháy, 01 dao lam hiệu Crom, 01 bật lửa ga màu đỏ hiệu Tanaka; 01 điện thoại di động Nokia kèm sim; 01 dây kim loại màu vàng dài khoảng 15 cm.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra còn xác định được vào 10 giờ 30 phút cùng ngày Kiên và Bốn đến nhà B hỏi mua Hêrôin, B đồng ý và dẫn Kiên, Bốn đến một nhà bỏ hoang ở bãi đất trống ven đường, cách nhà B khoảng 100m thuộc tổ dân phố 02, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tại đây B đã bán cho Kiên và Bốn mỗi người 01 gói Hêrôin với giá 100.000 đồng. Số tiền 200.000 đồng bán Hêrôin B đã chi tiêu hết.

Trong quá trình điều tra bị cáo khai phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

2. Các vấn đề khác:

Tại bản kết luận giám định số 09/GĐ-PC54 ngày 08/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/07/2013. Hoàn lại mẫu vật sau giám định là 0,043 gam.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

3. Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 23/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ để xét xử bị cáo Nguyễn Văn B về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 400.000 đồng kèm mảnh tiền polime (đã thu 200.000 đồng) do B phạm tội mà có.

Tịch thu tiêu hủy 0,043 gam Hêrôin, 02 mảnh nilon màu hồng, 02 mảnh nilon giấy bạc có vết cháy, 01 dao lam, 01 bật lửa ga màu đỏ hiệu Tanaka; 01 mảnh giấy.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố là đúng, không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang; lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Trong ngày 14/10/2017, tại tổ dân phố 02, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, Nguyễn Văn B đã 02 lần bán trái phép 03 gói Hêrôin cho hai người thu được 400.000 đồng và cất giấu trái phép 0,06 gam Hêrôin để bán.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm pháp luật cần phải xử lý nghiêm. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy.

Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009) quy định:

1. *Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.*
2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:*

b) Phạm tội nhiều lần;

p) Tái phạm nguy hiểm;

...

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp; Vì vậy, khẳng định, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử không áp dụng các quy định có lợi cho bị cáo vì: Tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định của Bộ luật hình sự 2015 (Điều 251) có khung hình phạt bằng với khung hình phạt của tội mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo sinh ra và lớn lên tại Điện Biên, được bố mẹ nuôi ăn học đến hết lớp 9/12 phổ thông rồi bỏ học ở nhà.

Ngày 24/02/2011, B bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 03 năm tù về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Ngày 17/9/2013 ra trại, đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Ngày 24/10/2014, B bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 24/4/2015 ra trại, chưa thi hành phần án phí hình sự sơ thẩm và bồi thường dân sự.

Ngày 29/01/2016, B bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ xử phạt 12

tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tháng 11/2016 ra trại, chưa thi hành phần án phí hình sự sơ thẩm.

Ba bản án trên đều chưa được xóa án tích.

Nguyễn Văn B đã tái phạm nay tiếp tục phạm tội khi chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, nguyên nhân xuất phát từ động cơ, mục đích bán ma túy kiếm lời và phục vụ nhu cầu bản thân.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo được Nhà nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào tặng Huy chương kháng chiến. Do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo.

Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội, để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có thể tiếp tục giúp bị cáo có thời gian suy ngẫm lại những lỗi lầm của mình để cải tạo và trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 194/BLHS: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng; tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản...*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy; Bị cáo làm ruộng thu nhập không ổn định, bị cáo không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng vụ án:

Cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng kèm mảnh tiền polime (đã thu 200.000 đồng) do B phạm tội mà có. Tịch thu tiêu hủy 0,043 gam Heroin, 02 mảnh nilon màu hồng, 02 mảnh nilon giấy bạc có vết cháy, 01 dao lam, 01 bật lửa ga màu đỏ hiệu Tanaka; 01 mảnh giấy theo khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

[6]. Các vấn đề khác:

Bị cáo khai mua Hêrôin của người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở bản Xôm, xã Thanh An, huyện Điện Biên, Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ, Viện kiểm sát không truy tố vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với hai người đàn ông cho B đi nhờ xe để mua Hêrôin không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu, Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ. Viện kiểm sát không truy tố nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Trần Chí Kiên chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Kiên, Bốn đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Điện Biên Phủ xử phạt hành chính. Xét việc xử phạt hành chính của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ đối với Trần Chí Kiên, Đậu Quang Bốn là phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ngày 03/01/2018, cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại 01 dây kim loại màu vàng; chiếc điện thoại Nokia của B cho bà Đinh Thị Tám (mẹ đẻ - người được B ủy quyền nhận tài sản). Xét thấy việc trả lại tài sản cho bị cáo đảm bảo đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "**Mua bán trái phép chất ma túy**".

2. Áp dụng: Điểm b, p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B **07 (B) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (14/10/2017).

3. Vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng kèm mảnh tiền polime (đã thu 200.000 đồng, tiếp tục truy thu 200.000đ "Hai trăm ngàn đồng") do B phạm tội mà có.

Tịch thu tiêu hủy 0,043 gam Hêrôin, 03 mảnh nilon, 02 mảnh giấy bạc, 01 mảnh giấy trắng, 01 dao lam, 01 bật lửa ga không còn giá trị sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/01/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên).

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu **200.000 (Hai trăm nghìn)** đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng

cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPĐBP, VKSND tỉnh DB;
- Cơ quan điều tra Công an TPĐBP;
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- Trại tạm giam, Nhà tạm giữ CA TPĐBP;
- Người có QL, NV liên quan;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS TPĐBP;
- TAND tỉnh DB;
- HS Thi hành án HS;
- L- u hồ sơ vụ án;
- L- u VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phan Văn Khanh